

NHÂN TỐ KHÔNG GIAN MẠNG TRONG QUAN HỆ QUỐC TẾ ĐẦU THẾ KỶ XXI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI VIỆT NAM

TS. LƯU THÚY HỒNG^(*)

Tóm tắt: Bước sang thế kỷ XXI, không gian mạng phát triển mạnh mẽ tạo ra nhiều lợi ích nhưng cũng mang lại những thách thức to lớn đối với các quốc gia, dân tộc trên toàn thế giới. Trên cơ sở phân tích những tác động của không gian mạng, bài viết tập trung trả lời câu hỏi: Việt Nam cần có đối sách, hành động gì trước những tác động của không gian mạng, nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra do không gian mạng liên quan đến quan hệ quốc tế.

Từ khóa: không gian mạng; quan hệ quốc tế; Việt Nam

1. Đặt vấn đề
Bước sang thập niên thứ 2 của thế kỷ XXI, sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 với vạn vật kết nối internet, trí tuệ nhân tạo dần thay thế nhiều hoạt động của con người. Báo cáo Tổng quan toàn cầu về kỹ thuật số cho thấy, tính đến tháng 01/2021, có 4,66 tỷ người sử dụng internet⁽¹⁾. Cùng với đó, sự phát triển không ngừng của các dịch vụ internet, đặc biệt là sự xuất hiện và phát triển nhanh chóng của các kết nối không dây 3G, 4G, 5G, mạng xã hội, các thiết bị di động thông minh và dịch vụ điện toán đám mây..., con người tương tác đa chiều hơn, phản ánh sinh động, tức thời hơn với mọi mặt đời sống và các mối quan hệ xã hội. Chính điều này đã biến internet trở thành không gian xã hội mới,

nơi con người có thể thực hiện các hành vi mang bản chất xã hội của mình, như giao tiếp, sáng tạo, lao động, sản xuất, tiêu dùng, học tập và vui chơi giải trí, không bị giới hạn bởi không gian và thời gian. Không gian xã hội đó được gọi là “không gian mạng” hay “không gian ảo”.

Không gian mạng (*cyberspace*) là thuật ngữ chỉ không gian ảo kết nối con người với con người thông qua mạng internet mà không cần tiếp xúc trực tiếp. Không gian mạng sở hữu những tính năng và công dụng đặc biệt phù hợp với con người hiện đại và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, như khả năng kết nối các chủ thể trong xã hội với tốc độ cao, lượng lưu trữ thông tin lớn, dễ dàng trong việc tìm kiếm thông tin một cách độc lập, nhanh và không phiền phức về thủ tục, thông tin thường xuyên cập nhật, sự hấp dẫn trong việc chuyển tải thông tin (tính đa phương tiện). Trên không gian mạng, con người thực hiện những hành vi tạo ra những ảnh hưởng/tác động thực sự với xã hội thật bởi tính đa chiều, đa lĩnh vực của nó.

^(*)Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

2. Không gian mạng và những tác động đến quan hệ quốc tế

Cùng với sự phát triển của không gian mạng, vấn đề an ninh quốc tế xuất hiện thêm thuật ngữ “an ninh mạng”. Thuật ngữ an ninh mạng ra đời phản ánh sự thay đổi nhận thức của con người về an ninh và sự mở rộng nội hàm của khái niệm an ninh quốc gia, hòa bình và an ninh quốc tế.

Bên cạnh những lợi ích thiết thực, sự phát triển mạnh mẽ của không gian mạng đặt ra những thách thức to lớn cho vấn đề bảo đảm an ninh mạng. Ngày 01/4/2015, Đại hội đồng Liên minh Nghị viện thế giới lần thứ 132 đã thông qua Nghị quyết về “Chiến tranh mạng: mối đe dọa nghiêm trọng đến hòa bình và an ninh toàn cầu”. Đây là tiếng nói chung của cộng đồng quốc tế, cơ sở để tiến tới xây dựng điều ước quốc tế về bảo đảm an ninh mạng và phòng, chống tội phạm công nghệ cao.

Những thách thức của an ninh mạng đang ngày càng trở thành mối quan tâm hàng đầu của nhiều quốc gia, như tình trạng nhiễu loạn thông tin trên không gian mạng, thông tin xuyên tạc, bôi nhọ, vu khống, xúc phạm nhân phẩm, vi phạm thuần phong mỹ tục, ... Các chiến dịch tấn công mạng quy mô lớn nhằm vào hạ tầng công nghệ thông tin trọng yếu của các quốc gia, ... Giám điệp mạng, khủng bố mạng, kêu gọi tài trợ khủng bố, tội phạm mạng, phát tán tin giả liên tục diễn ra, gây ra những hậu quả khôn lường.

Khi còn tại nhiệm, Tổng thống Mỹ Barack Obama từng thừa nhận: “Đe dọa về an ninh mạng trở thành một trong các thách thức về kinh tế và an ninh quốc gia nguy hiểm nhất đối với nước Mỹ”⁽²⁾. Bộ Quốc phòng Mỹ đã chính thức công nhận không gian mạng là một lãnh thổ mới, có tầm quan trọng ngang với các lãnh thổ khác trong chiến tranh, như trên đất liền, trên biển, trên không và trong không gian⁽³⁾.

Nếu những mối đe dọa này không được xử lý khéo léo, không gian mạng có thể sẽ tạo ra những xung đột quốc tế. Ví dụ: tháng 4/2007, Estonia đã đối mặt với hàng loạt vụ tấn công mạng có kế hoạch. Khởi đầu là cuộc tấn công vào các trang mạng của Chính phủ và làm tê

liệt hoạt động internet banking (chuyển tiền trên mạng), sau đó là các cuộc tấn công vào cơ sở hạ tầng mạng của Nhà nước. Hậu quả là đã làm gián đoạn các hoạt động thường ngày, trong đó bao gồm cả lĩnh vực ngân hàng trong 01 tuần. Estonia đã đổ lỗi cho Nga chịu trách nhiệm về vụ tấn công mạng do xung đột với Moskva về việc phá bỏ đài tưởng niệm chiến tranh Xô-viết “chiến binh đồng” tại trung tâm thủ đô Tallinn⁽⁴⁾. Về phía mình, Nga đã phủ nhận toàn bộ những cáo buộc của Estonia. Môi trường hòa bình và an ninh khu vực Đông Âu vì sự kiện trên đã bị đe dọa.

Bên cạnh đó, internet cũng trở thành môi trường lý tưởng để tội phạm khủng bố trao đổi, thu thập thông tin, kết nối và tuyển mộ lực lượng. Theo thống kê của Liên hợp quốc, Tổ chức Nhà nước Hồi giáo tự xưng IS đã tích cực sử dụng truyền thông xã hội để tuyển mộ chiến binh, truyền bá tư tưởng cực đoan và hành động bạo lực với khoảng 40.000 thông điệp/ngày (Twitter); tuyển mộ thành công hàng nghìn chiến binh từ hơn 90 quốc gia thông qua internet...⁽⁵⁾.

Trước những thay đổi của tình hình quốc tế do tác động của không gian mạng, các quốc gia cần có sự thay đổi lớn về mục tiêu chiến lược trong phát triển đất nước. Không gian mạng phát triển đồng nghĩa với sự thật là nước nào có ưu thế vượt trội về công nghệ thông tin sẽ chiếm lợi thế trong quan hệ quốc tế. Chính vì thế, các quốc gia đều phải tính đến cách thức nâng cao năng lực công nghệ thông tin trong chiến lược, chính sách khoa học - công nghệ của mình. Đồng thời, để đấu tranh khẳng định chủ quyền trên không gian mạng, chính sách đối ngoại của mỗi nước cũng phải đổi thay để thích ứng với mục tiêu mới này của quốc gia.

Không gian mạng có khả năng tác động đến việc hình thành và thay đổi vai trò của các chủ thể trong quan hệ quốc tế. Các tập đoàn công nghệ ngày càng có vai trò quan trọng trong nền kinh tế thế giới, có thể dẫn dắt, chi phối, thậm chí áp đặt luật chơi trên không gian mạng. Bởi, hầu hết các tập đoàn này nắm phần lớn thị phần thiết bị công nghệ thông tin, như phần cứng,

phần mềm, hệ điều hành, trung tâm cơ sở dữ liệu và các dịch vụ mạng,... nên chỉ cần sự thay đổi trong chính sách của họ cũng tác động tới không gian mạng toàn cầu; từ đó tác động đến chính sách đối ngoại và làm thay đổi tương quan quan hệ quốc tế giữa các quốc gia. Là chủ thể sản xuất, cung ứng dịch vụ mạng, phần cứng, phần mềm tạo nên không gian mạng nên các tập đoàn công nghệ có thể có được rất nhiều thông tin đến từ các nguồn khác nhau.

Trong thời hiện đại, thông tin là vũ khí quan trọng trong quan hệ quốc tế, những thông tin mật, tối mật, tuyệt mật đôi khi bị tiết lộ một cách đơn giản, như thông qua nhóm chat, cuộc nói chuyện qua messenger (ứng dụng liên lạc của Facebook), qua trò chơi trực tuyến (online)... Vì thế, các tập đoàn trong chính trị quốc gia nói riêng và trong quan hệ quốc tế nói chung có vai trò ngày càng lớn. Quan trọng hơn, phía sau nhiều tập đoàn công nghệ đều có bóng dáng của các quốc gia sở hữu.

Với tính chất đó, hoạt động của các tập đoàn công nghệ vô hình chung cũng bao gồm cả hoạt động hướng tới lợi ích quốc gia. Vậy nên, việc sử dụng công nghệ để thu thập tin tức tình báo trên không gian mạng cũng xuất hiện và trở thành một trong những hoạt động phổ quát đối với các quốc gia sở hữu tập đoàn. Vai trò và vị thế của các tập đoàn (đặc biệt là các tập đoàn công nghệ) trong quan hệ quốc tế đã thực sự được khẳng định rõ nét.

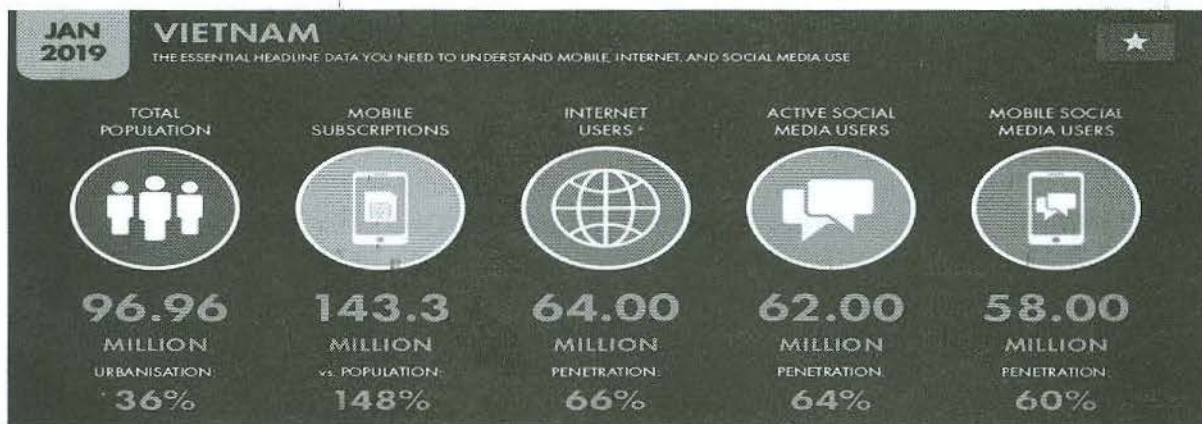
Cuối cùng, không gian mạng có thể tạo ra sự chia rẽ trong quan hệ quốc tế. Sự chia rẽ này đến từ những khác biệt về quan điểm đối với không gian mạng và kiểm soát không gian mạng, cũng như công nghệ thông tin của các quốc gia. Hậu quả là trong hợp tác quốc tế để chống lại những nguy cơ đe dọa quan hệ quốc tế, như tấn công mạng, gián điệp mạng... khó có thể đi tới thống nhất.

Đơn cử, vào đầu những năm 2000, cộng đồng quốc tế bị chia thành 2 nhóm: một nhóm các nước phương Tây do Mỹ lãnh đạo; nhóm các nước còn lại do Nga và Trung Quốc dẫn đầu. Các nước phương Tây ủng hộ bản chất dòng chảy tự do và chức năng tự do của internet, trong khi đó Nga và Trung Quốc lại cho rằng, chính phủ phải thể hiện vai trò của mình trong việc kiểm soát dòng chảy thông tin trên internet - cần nói lỏng những quy định hạn chế quyền lực của nhà nước trên không gian mạng⁽⁶⁾. Chính vì những chia rẽ này, năm 2004, dưới sự đề xuất và bảo trợ của Nga, nhóm GGE (nhóm những chuyên gia liên chính phủ) đầu tiên nhóm họp nhưng không thành công và không đưa ra được kết luận, cũng như tuyên bố chung trong nỗ lực bảo vệ hòa bình, an ninh quốc tế chống lại những nguy cơ đến từ không gian mạng.

3. Đề xuất cho Việt Nam

Hiện nay, Việt Nam có khoảng 66% dân số sử dụng internet (xem Bảng), xếp vị trí thứ 7 trên thế giới, với gần 60 triệu người dùng

Bảng: Tỷ lệ người dân tham gia sử dụng internet ở Việt Nam năm 2019



Nguồn: Báo cáo năm 2019 của Wearesocial, <https://wearesocial.com/global-digital-report-2019>

Facebook⁽⁷⁾. Với việc người dân Việt Nam sử dụng internet ngày càng nhiều, nên không gian mạng ở Việt Nam cũng trở thành nội dung quan trọng trong đời sống chính trị - pháp lý - xã hội ở nước ta.

Những năm qua, Đảng và Nhà nước có nhiều chủ trương, chính sách đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Nhiều chính sách, pháp luật được ban hành nhằm thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin vào phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời bảo đảm an ninh mạng. Trong đó, nổi bật là Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Luật An ninh mạng năm 2018, Luật An toàn thông tin mạng năm 2015, Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành... Kết cấu hạ tầng viễn thông ở nước ta được xây dựng khá đồng bộ; kinh tế số được hình thành và phát triển nhanh, ngày càng trở thành bộ phận quan trọng của nền kinh tế.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, nước ta phải đối mặt với **những thách thức đối với an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội đến từ không gian mạng**. Cụ thể:

Thứ nhất, hoạt động sử dụng không gian mạng để tuyên truyền phá hoại tư tưởng, chống Đảng, Nhà nước, kích động tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự. Thời gian qua, phát hiện trên 3.000 trang web, blog, tài khoản mạng xã hội và gần 100 hội, nhóm trên mạng xã hội Facebook thường xuyên đăng tải thông tin chống Đảng, Nhà nước, kích động gây rối an ninh, trật tự.

Trong Văn kiện Đại hội lần thứ XII, Đảng nhận định: “Bốn nguy cơ mà Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng (năm 1994) nêu lên vẫn tồn tại, có mặt diễn biến phức tạp, như tham nhũng, lãng phí, “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch với những thủ đoạn mới, nhất là triệt để sử dụng các

phương tiện truyền thông trên mạng Internet để chống phá ta...”⁽⁸⁾. Do vậy, Việt Nam cần tuyên truyền, quán triệt thật sâu rộng đến quần chúng nhân dân về những tác động (vừa tích cực, vừa tiêu cực) của không gian mạng để người dân hiểu biết rõ hơn, nâng cao nhận thức, từ đó có những hành vi đúng đắn, không để các thế lực thù địch, phản động, kẻ xấu lợi dụng và làm hại.

Thứ hai, bảo đảm chủ quyền và an ninh quốc gia trước những ảnh hưởng tiêu cực của không gian mạng bằng việc hoàn thiện những cơ chế chính sách hiện tại. Luật An ninh mạng năm 2018 là bước khởi đầu cho việc hoàn thiện cơ chế, chính sách. Tuy nhiên, cho đến nay, việc thực hiện Luật An ninh mạng năm 2018 vẫn đang gặp một số khó khăn về thủ tục, vì vậy Việt Nam cần nhanh chóng đưa ra các văn bản hướng dẫn cụ thể để các tổ chức, cá nhân dễ thực hiện. Đồng thời, Việt Nam cần có chiến lược thực sự hiệu quả và hữu dụng về phát triển khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin. Đảng và Nhà nước nên có những ưu đãi nhất định đối với các công ty công nghệ của Việt Nam để hình thành và phát triển các tập đoàn công nghệ lớn không chỉ ở Việt Nam, mà còn mang tầm khu vực, nhằm gánh vác sứ mệnh bảo đảm lợi ích Việt Nam trong cuộc chơi công nghệ trên thế giới.

Thứ ba, Việt Nam cần nỗ lực hơn nữa nhằm phân định rõ chủ quyền không gian mạng với các quốc gia trong cộng đồng quốc tế, trước tiên là về quyền tài phán. Năm 2003 và 2005, Liên hợp quốc đã tổ chức hai hội nghị thượng đỉnh thế giới về xã hội thông tin. Tại Hội nghị này, các quốc gia tham gia đã đồng ý rằng, chủ quyền quốc gia nên xác định các quyết định về những chính sách công liên quan đến internet. Vào năm 2013 và 2015, nhóm các chuyên gia chính phủ (GGE) về an ninh thông tin của Liên hợp quốc đã thảo luận về các quy định quốc tế đối với không gian mạng và không có nhiều tranh cãi về việc áp dụng nguyên tắc trong chủ quyền quốc gia.

Trên thực tế, các quốc gia sử dụng các công cụ pháp lý, tư pháp, cũng như hành chính để

chống lại những hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng và bảo đảm chủ quyền trên không gian mạng và an ninh quốc gia. Tuy nhiên, chủ quyền quốc gia trên không gian mạng được xác định như thế nào thì vẫn chưa thật sự có sự thống nhất thông qua văn bản của Liên hợp quốc. Vì thế, trong các cuộc họp đa phương về chủ quyền quốc gia trên không gian mạng, Việt Nam nhất thiết phải tham gia đề khẳng định quan điểm, đường lối và chính sách của mình; đồng thời, nâng cao sự đóng góp trong các cuộc họp như những người sáng lập với mục đích xác định được chủ quyền quốc gia trên không gian mạng đúng và bảo đảm lợi ích quốc gia.

Thứ tư, Việt Nam cần nâng cao chất lượng các chuyên gia, đặc biệt cần đào tạo những chuyên gia vừa giỏi về công nghệ thông tin, vừa có khả năng về ngoại giao, ngoại ngữ với trình độ mang tầm thế giới để tham gia vào nhóm GGE của Liên hợp quốc về không gian mạng nhằm, bảo đảm quyền lợi của Việt Nam trên diễn đàn quốc tế, cũng như cập nhật các công nghệ mới nhất của thế giới về không gian mạng. Các cán bộ, chiến sĩ đến từ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an của Việt Nam phải được đào tạo như chuyên gia chất lượng cao về công nghệ thông tin để chống lại được các phần mềm gián điệp, sẵn sàng thực chiến trong cuộc chiến tranh mạng (nếu xảy ra).

Thứ năm, nâng cao năng lực của bộ máy “gác cổng” không gian mạng. Về cơ sở vật chất, cần đầu tư nâng cấp hệ thống thông tin, trang thông tin điện tử với các thiết bị bảo đảm an ninh, an toàn. Về nhân lực, lực lượng trực tiếp bảo vệ hệ thống hiện nay dù trình độ khá nhưng trong thực chiến vẫn còn bộc lộ sự lúng túng, chưa thực sự có thể giải quyết tốt các nguy cơ, lực lượng lại mỏng nên hiệu quả công việc chưa cao. Hiện nay, trên thế giới, nhiều quốc gia và các tổ chức quốc tế đã có những động thái quyết liệt, như thành lập các cơ quan hoặc nhóm đặc biệt để xử lý các tài khoản hay trang web, phần mềm có thể gây nguy hại đến an ninh quốc gia, an ninh quốc

tế. Ví dụ, Cơ quan cảnh sát châu Âu (Europol) đã thành lập một nhóm đặc biệt để đóng các tài khoản truyền thông của những người cấp tiến; nhiều quốc gia ở châu Âu đã có nhiều quy định khắt khe với vấn đề internet. Có lẽ, Việt Nam cần mạnh mẽ hơn trong vấn đề này. Hiện, Việt Nam đã có Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm công nghệ cao Việt Nam (Cục A05), nhưng chưa có những nhóm đặc biệt và làm việc một cách dứt khoát như Europol.

Không gian mạng đang trở thành nội dung quan trọng trong quan hệ quốc tế. Những tác động của nó đến quan hệ quốc tế có thể mang hiệu ứng tích cực hoặc tiêu cực, nhưng rõ ràng không gian mạng đang tạo ra những thách thức mà các quốc gia đều phải đối mặt. Thời gian tới, với sự phát triển không ngừng của công nghệ, không gian mạng sẽ còn lớn mạnh hơn nữa. Nắm bắt trước xu thế để ứng biến trong tương lai, tránh bị tụt hậu và chịu những tổn thương không đáng có do không gian mạng đem lại là điều mà mọi quốc gia, trong đó có Việt Nam, cần chú trọng vào thời điểm hiện nay. □

(1) https://datareportal.com/reports/digital-2021-global-overview-report?fbclid=IwAR3FA3MdPSPCL0Ux-0LrKyfuXH5iijlSe9qL_pgyWwdq-ttfmn8XaQvp7CIY

(2) Phát biểu của Tổng thống Mỹ B. Obama thông báo về việc thành lập Văn phòng An ninh mạng trực thuộc Nhà trắng, tháng 5/2009 (Nguồn: Mỹ thành lập Cục An ninh mạng Internet, <https://nld.com.vn/thoi-su-quoc-te/my-thanh-lap-cuc-an-ninh-mang-internet-20090530031817731.html>)

(3) *Mỹ công bố chiến lược an ninh mạng mới*, <https://baotintuc.vn/the-gioi/my-cong-bo-chien-luoc-an-ninh-mang-moi-20110716090856915.htm>

(4) và (6) <https://www.orfonline.org/article/the-un-and-cyberspace-governance/>

(5) <http://antoanthongtin.vn/> - website của Ban cơ yếu chính phủ; bài viết: *Bộ Công an: Tình hình an ninh mạng ngày càng diễn biến phức tạp*. Truy cập ngày 27/7/2019

(7) http://cand.com.vn/Cong-nghe/ANTGDB_4-0-va-thach-thuc-an-ninh-mang-517487/

(8) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.68